

KINH NGHIỆM XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO GẮN LIỀN VỚI NHU CẦU XÃ HỘI TRONG THỜI KỲ CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0

Nguyễn Văn Huân*, Trần Hồng Thái, Trương Tuấn Linh
Trường Đại học Công nghệ thông tin & Truyền thông - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Hiện nay, nhiều nước đang phát triển đang phải đối mặt với những thách thức lớn về sự thiếu hụt lao động có trình độ cao để đáp ứng được nhu cầu về nguồn nhân lực cho cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (CMCN). Câu hỏi không chỉ với nền giáo dục Việt Nam mà cả thế giới là làm thế nào để đào tạo ra nguồn nhân lực lao động để đáp ứng nhu cầu phát triển trong bối cảnh mới. Bài toán về chất lượng đào tạo của các ngành nghề tại các cơ sở giáo dục luôn nhận được sự quan tâm của xã hội. Chương trình đào tạo được coi là phần xương sống, cốt lõi quyết định chất lượng đào tạo của mỗi nhà trường. Trong những năm qua, Khoa Hệ thống thông tin (HTTT) Kinh tế đã xây dựng chương trình đào tạo trên cơ sở khảo sát thực tiễn, nhu cầu thực tế của các tổ chức. Đồng thời, Khoa đã mời các chuyên gia, nhà quản lý và các doanh nghiệp tham gia vào quá trình tư vấn, xây dựng chương trình đào tạo. Trên cơ sở thực tế và phát huy thế mạnh của Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông (ĐH CNTT&TT), kết hợp với tham khảo kinh nghiệm của các trường Đại học khác, Khoa HTTT Kinh tế đã xây dựng chương trình đào tạo các ngành của Khoa với đặc trưng riêng; đồng thời điều chỉnh linh hoạt chương trình đào tạo ngày càng hoàn thiện hơn.
Từ khóa: *Chương trình đào tạo; cách mạng công nghiệp 4.0; đổi mới giáo dục; nhu cầu xã hội; giáo dục đại học.*

Ngày nhận bài: 14/4/2019; Ngày hoàn thiện: 13/5/2019; Ngày duyệt đăng: 30/5/2019

EXPERIENCE IN BUILDING THE TRAINING PROGRAM IN ACCORDANCE WITH THE SOCIAL NEEDS IN THE PERIOD OF INDUSTRIAL NETWORK 4.0

Nguyen Van Huan*, Tran Hong Thai, Truong Tuan Linh
TNU - University of Information and Communication Technology

ABSTRACT

Currently, many developing countries are facing major challenges of a shortage of highly qualified workers to meet the demand for human resources for the industrial revolution 4.0. The question is not only about Vietnamese education but also in the world how to train labor force to meet development needs in the new context. The problem of training quality of the professions at educational institutions always receives the attention of the society. The training program is considered the backbone, the core determines the training quality of each school. Over the past years, the Faculty of Economic Information System has developed a training program based on practical surveys, the actual needs of organizations. At the same time, the Faculty of Economic Information System has invited experts, managers and businesses to participate in the consulting process, developing training programs. Based on the reality and promotion of the strengths of ICTU University, combined with the reference of the experience of other universities, the Faculty of Economic Information System has developed a training program for faculties with its own characteristics; and flexibly adjust the training program more and more perfect.

Keywords: *Training program; industrial revolution 4.0; education innovation; societal needs; university education.*

Received: 14/4/2019; Revised: 13/5/2019; Approved: 30/5/2019

* Corresponding author. Email: nvhuan@ictu.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo; nhằm đáp ứng yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực của Quốc gia trong xu thế hội nhập mạnh mẽ với khu vực và quốc tế, đặc biệt thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, ngành giáo dục đào tạo cả nước nói chung và giáo dục đại học nói riêng đang đứng trước nhiều thách thức rất lớn [1]. Vấn đề đáng lo ngại của nhiều nhà quản lý, lãnh đạo là khó có thể dự đoán được các kỹ năng mà thị trường lao động sẽ cần trong tương lai gần. Lý do là tốc độ thay đổi công nghệ của cách mạng công nghiệp lần thứ 4 diễn ra quá nhanh. Trong cuộc cách mạng lần này, giáo dục và đào tạo phải đổi mới với các yêu cầu cải cách và cạnh tranh mới. Cùng với sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ, trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, đòi hỏi giáo dục phải đem lại cho người học những kỹ năng và kiến thức cơ bản lẫn tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với các thách thức và yêu cầu công việc thay đổi liên tục để tránh nguy cơ bị tụt hậu và đào thải [2]. Có nhiều yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo như: Đổi mới nhận thức của các cấp quản lý, lãnh đạo; đổi mới mô hình dạy học; đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới cách thức làm việc đối với giảng viên và đội ngũ cán bộ phục vụ. Trong đó một trong những nội hàm quan trọng của việc đổi mới giáo dục đào tạo là đổi mới chương trình đào tạo.

Chương trình đào tạo là yếu tố quan trọng hàng đầu, góp phần khẳng định chất lượng đào tạo nguồn nhân lực của mỗi cơ sở giáo dục. Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông luôn chú trọng đến việc xây dựng và đổi mới chương trình đào tạo của các ngành. Đây được coi là một trong những giải pháp quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu của thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập, tính cạnh tranh cao; phù hợp với nhu cầu phát triển kinh tế – xã hội của đất nước trong giai đoạn công nghiệp hóa – hiện đại hóa.

Trước thực trạng đó, Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông (ĐH CNTT&TT), Khoa Hệ thống thông tin (HTTT) Kinh tế đã ý thức được cần phải xác định mục tiêu và xây dựng chương trình đào tạo gắn với nhu cầu xã hội trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0. Bài viết này chia sẻ những kinh nghiệm được đúc kết trong quá trình xây dựng chương trình đào tạo của Khoa HTTT Kinh tế, đảm bảo thực hiện mục tiêu đào tạo và đáp ứng theo yêu cầu xã hội.

2. Tác động của cách mạng công nghiệp 4.0 đối với đổi mới giáo dục đại học

Sự thay đổi việc làm và nhân lực: Thay đổi trong yêu cầu đối với nhân lực 4.0, nhiều công việc cần được xác định rõ bậc học cần thiết. [3]

Giáo dục hiện nay, cần thay đổi mục tiêu, nội dung, chương trình, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học để đáp ứng thời kỳ 4.0.

Giảng viên sẽ phải dạy người học phương pháp tự học, tự tiến bộ, tự tư duy.

Phần thưởng cuối cùng không còn là bằng cấp, mà là giá trị mỗi người tạo ra cho xã hội.

Thích nghi việc học suốt đời: Giáo dục hàn lâm bị tác động mạnh; thay Elearning bằng WE-learning (cùng nhau học suốt đời).

Cần trang bị thêm các kỹ năng mới tùy theo từng ngành nghề, ví dụ: Tư duy phi tuyến tính, liên môn Văn hóa và Xã hội, liên môn Tự nhiên và Xã hội; năng lực tự quản/ tranh luận, đối thoại và phản biện,...

Giáo dục 4.0 cần có những kỹ năng sáng tạo, đổi mới, kỹ năng giải quyết các vấn đề phức tạp, tư duy phản biện, sáng tạo, quản lý nhân sự, làm việc nhóm...

Đổi mới nhận thức của lãnh đạo, quản lý; đổi mới trình độ, kỹ năng của giảng viên và cán bộ phục vụ.

Cuộc cách mạng mới bắt đầu trong lòng Giáo dục & Đào tạo: "Tài sản Icloud", "Đào tạo ngoài khuôn viên nhà trường": Học trong quá trình đi làm, dẫn đến trong tương lai xóa ranh giới không thể thâm thấu giữa giáo dục hàn lâm và đào tạo nghề ở khắp nơi bằng mạng.

Tiếp cận mới về quản lý dạy - học: bố trí quá trình học như nó phải có trong đời sống thực tế hay quá trình sản xuất ở nhà máy.



Sơ đồ 1. Tác động của CMCN 4.0 đối với đổi mới Giáo dục Đại học

Trong số các tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0 đối với đổi mới giáo dục Đại học, thì một trong những yếu tố cần thiết, quan trọng cần đổi mới là chương trình đào tạo.

3. Vai trò của chương trình đào tạo trong đào tạo nguồn nhân lực

Đối với giáo dục đại học, chương trình đào tạo và giáo trình là hai yếu tố cơ bản nhất của nội dung đào tạo. Chương trình đào tạo cũng là mối quan tâm hàng đầu của các nhà hoạch định chính sách giáo dục, các nhà sư phạm, các bậc phụ huynh và người học. [4]

Theo nhiều quan niệm hiện nay, chương trình đào tạo là sự trình bày có hệ thống một kế hoạch tổng thể các hoạt động giáo dục trong một khoảng thời gian xác định, trong đó nêu lên mục tiêu học tập mà người học cần đạt được, đồng thời xác định rõ phạm vi, mức độ nội dung học tập, các phương pháp, phương tiện, cách thức tổ chức học tập, cách thức đánh giá kết quả học tập... nhằm đạt được mục tiêu học tập đã đề ra. Với quan niệm đó, chương trình đào tạo quy định toàn bộ hệ thống kiến thức, kỹ năng, thái độ, hành vi được hình thành thông qua các yếu tố của quá trình sư phạm đã nêu, nó được thiết kế chủ yếu cho người học – chủ thể của lao động học tập, sản phẩm của các cơ sở giáo dục trong hoạt động đào tạo nguồn nhân lực. Chính vì vậy, chương trình đào tạo có vai trò hết sức quan trọng trong chất lượng đầu ra của các cơ sở giáo dục.

4. Kinh nghiệm xây dựng chương trình đào tạo gắn với nhu cầu xã hội trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 của Khoa HTTT Kinh tế – ĐH CNTT&TT

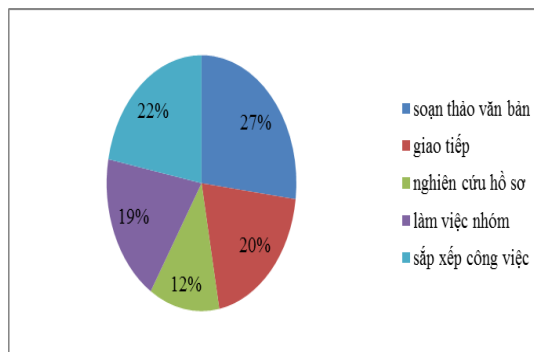
4.1. Tổ chức khảo sát nhu cầu đào tạo

Hàng năm, Khoa HTTT Kinh tế đã tổ chức khảo sát một số cơ quan, doanh nghiệp trên

địa bàn tỉnh Thái Nguyên và các tỉnh thành xung quanh về nhu cầu nguồn nhân lực các ngành của Khoa qua mẫu phiếu khảo sát: “Phiếu khảo sát cơ quan, doanh nghiệp về chất lượng sinh viên tốt nghiệp và nhu cầu đào tạo năm 2018” [5]. Trên cơ sở nắm bắt nhu cầu thực tiễn, các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng cần thiết trang bị cho đội ngũ cán bộ, nhân viên ở các cơ quan, doanh nghiệp, Khoa xác định phương hướng và xây dựng chương trình đào tạo các ngành của Khoa với mục tiêu đáp ứng nhu cầu xã hội.

Phiếu khảo sát bao gồm một số nội dung chính như: Thông tin chung; số lượng tuyển dụng mới hằng năm của cơ quan, doanh nghiệp; ý kiến đánh giá chất lượng sinh viên tốt nghiệp; nhu cầu tuyển dụng; ý kiến khác. Kết quả khảo sát một số tiêu chí như các kỹ năng cần thiết và kỹ năng tin học như sau:

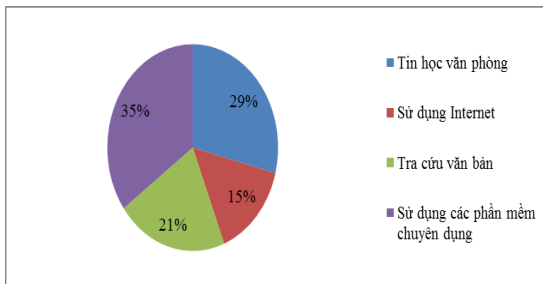
4.1.1. Đánh giá về kỹ năng cần thiết



Biểu đồ 1. Các kỹ năng cần thiết cho công việc văn phòng

Kết quả khảo sát cho thấy các kỹ năng cần thiết đối với sinh viên lần lượt là: Kỹ năng soạn thảo văn bản, kỹ năng sắp xếp công việc, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng nghiên cứu hồ sơ. Đây là cơ sở quan trọng định hướng cho nội dung các môn học trong chương trình đào tạo của Khoa. Các môn học không chỉ nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản về các chuyên ngành, mà còn cung cấp những kỹ năng cần thiết cho sinh viên, tạo điều kiện cho sinh viên khi ra trường có thể thành thạo các nghiệp vụ, kỹ năng thích ứng nhanh với các công việc được giao.

4.1.2. Đánh giá về kỹ năng sử dụng tin học



Biểu đồ 2. Kỹ năng sử dụng tin học

Kết quả cho thấy các cơ quan, doanh nghiệp rất chú trọng đến việc sử dụng các phần mềm chuyên dụng và thành thạo tin học văn phòng; ngoài ra, sinh viên cần có kỹ năng về sử dụng Internet và tra cứu văn bản. Trên cơ sở đó, khi xây dựng chương trình đào tạo Khoa HTTT Kinh tế chú trọng đến việc ứng dụng công nghệ thông tin vào các nghiệp vụ trong các môn học. Đặc biệt, các môn học trong nhóm môn học cốt lõi, đều hướng ứng dụng các công cụ tin học, áp dụng các phần mềm chuyên dụng để đưa vào hoạt động giảng dạy, hướng đến tất cả các môn học đều có thực hành nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội trong thời kỳ tin học hóa, công nghệ phát triển của thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0.

4.2. Phân tích bối cảnh

Trước khi xây dựng chương trình đào tạo các ngành, Khoa HTTT Kinh tế phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định xây dựng một chương trình đào tạo, cụ thể như:

- Yếu tố xã hội: Ngành học cần thiết kế chương trình đào tạo có vị trí như thế nào trong xã hội. Có thể tìm hiểu tầm quan trọng của ngành học qua các nhà hoạch định chính sách, các viên chức của cơ quan hành chính Nhà nước, các doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, phụ huynh, sinh viên.
- Yếu tố đề án: Liên quan đến những điều kiện thực hiện đề án xây dựng chương trình đào tạo như: thời gian, nguồn lực, nhân sự và các biến khác có thể tác động đến đề án.
- Yếu tố cơ sở đào tạo: Điều kiện cơ sở vật chất và chất lượng nguồn nhân lực của cơ sở đào tạo.

- Yếu tố người dạy: Trình độ nghiệp vụ và kinh nghiệm của những người trực tiếp tham gia giảng dạy các môn học trong chương trình.

- Yếu tố người học: Động cơ, thái độ học tập và những kỳ vọng của người học đối với chương trình đào tạo.

- Yếu tố thích ứng: Những người xây dựng và thực hiện chương trình có đồng thuận đối với những thay đổi trong chương trình đào tạo hay không?

Tất cả các yếu tố trên đều được phân tích trong đề án xây dựng chương trình đào tạo các ngành của Khoa như: Nhu cầu về nguồn nhân lực trình độ đại học các ngành của Khoa đối với sự phát triển của kinh tế xã hội trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế; điều kiện thuận lợi từ sự quyết tâm của lãnh đạo nhà trường và của khoa HTTT Kinh tế đối với đề án xây dựng chương trình đào tạo; năng lực của cơ sở đào tạo; năng lực chuyên môn của đội ngũ giảng viên khoa HTTT Kinh tế; sức hút các ngành đào tạo của Khoa đối với người học và khả năng chấp nhận những thay đổi mang tính tích cực của lãnh đạo ICTU, của người quản lý và thực hiện chương trình.

4.3. Xây dựng mục tiêu của chương trình đào tạo/ chuẩn đầu ra dự kiến

Để xây dựng mục tiêu của chương trình đào tạo (chuẩn đầu ra dự kiến), Khoa đã tham khảo nhiều nghiên cứu khảo sát nhu cầu xã hội của nhà tuyển dụng đối với sinh viên tốt nghiệp các ngành hoặc các chuyên ngành của Khoa được thực hiện bởi một số trường đại học và từ chính những cuộc khảo sát do Khoa thực hiện. Khoa HTTT Kinh tế thường xuyên liên kết, hợp tác với các cơ quan, doanh nghiệp từ Trung ương đến địa phương trong công tác đào tạo. Đặc biệt, Khoa đã mời các chuyên gia, các nhà Khoa học, nhà Quản lý, các doanh nghiệp tham gia xây dựng các chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra gắn với nhu cầu xã hội. Khoa đã mời các nhà Quản lý, nhà Khoa học ở Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ, Cục Văn thư – Lưu

trữ Nhà nước, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III, Chi cục Văn thư – Lưu trữ tỉnh Thái Nguyên, Đại học Thái Nguyên, Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội, Học viện Hành chính Quốc gia, Công ty TNHH IVS, Công ty Cổ phần công nghệ DKT, Công ty IIG Việt Nam,... tham gia vào quá trình tư vấn, xây dựng chương trình đào tạo và tham gia giảng dạy, đánh giá “sản phẩm đào tạo” của Khoa. Việc liên kết, hợp tác đã góp phần trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm nhằm hoàn thiện chương trình đào tạo các ngành; đồng thời chuyển giao các phần mềm phục vụ giảng dạy như: Phần mềm Quản lý văn bản, lưu trữ hồ sơ; phần mềm Quản trị nhân lực,... xây dựng các môn học đều có thực hành; bên cạnh đó tạo môi trường thực tập, thực tế cho sinh viên, gắn kết chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn.

Bên cạnh đó, Khoa HTTT Kinh tế đã tham khảo và kế thừa kinh nghiệm của các trường Đại học trong nước như: Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Hà Nội; Học viện Hành chính Quốc gia; Đại học Nội vụ...; các trường ngoài nước như: Đại học Columbia, Đại học Tổng hợp Giessen (CHLB Đức)... Trên cơ sở kế thừa và kết hợp với thế mạnh riêng về công nghệ thông tin của trường ĐH CNTT&TT – ĐHTN, Khoa HTTT Kinh tế đã xây dựng chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra với đặc trưng riêng.

Khoa HTTT Kinh tế xây dựng chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra dựa trên cách tiếp cận mục tiêu. Dựa vào mục tiêu đào tạo mà Khoa thiết kế chương trình lựa chọn nội dung, phương pháp và cách thức đánh giá kết quả học tập thích hợp. Cách tiếp cận này chú ý đến đầu ra, chú trọng sản phẩm (những thay đổi về hành vi của người học về các lĩnh vực kiến thức, kỹ năng, thái độ. Khoa đã xây dựng được mục tiêu về các lĩnh vực kiến thức, kỹ năng, thái độ. Cách tiếp cận này coi đào tạo là công cụ để tạo nên các sản phẩm theo các tiêu chuẩn định sẵn. Mục tiêu đào tạo phải được xây dựng rõ ràng sao cho có thể định lượng được và dùng nó làm tiêu chí để đánh giá hiệu quả của quá trình đào tạo. Với cách tiếp cận mục tiêu

có thể chuẩn hóa quy trình xây dựng chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra cũng như quy trình đào tạo theo một công nghệ nhất định.

4.4. Xây dựng chương trình đào tạo với các môn học cốt lõi mang đặc trưng riêng gắn với nhu cầu xã hội

Môn học cốt lõi là các môn học, học phần trong chương trình đào tạo chứa đựng những nội dung chính yếu của nhóm ngành, ngành và chuyên ngành đào tạo mà sinh viên bắt buộc phải hoàn tất, đảm bảo đạt yêu cầu nhất định.

Khoa HTTT Kinh tế đã xây dựng nhóm môn học cốt lõi chiếm 24% trong tổng số các môn học của các ngành đào tạo trong Khoa. Sau khi học xong các môn này, đảm bảo cho sinh viên có thể làm việc theo các hướng chuyên ngành khác nhau.

Tổng số các học phần cốt lõi là 13 học phần với 34 tín chỉ. Các học phần trong nhóm môn cốt lõi đều hướng ứng dụng công nghệ thông tin, có phần mềm thực hành phục vụ hoạt động giảng dạy; đảm bảo cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các nghiệp vụ theo các hướng chuyên ngành khác nhau; đồng thời cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong các nghiệp vụ đó.

Đối với các môn học cốt lõi, yêu cầu bắt buộc là sinh viên phải đạt điểm C trở lên mới được tốt nghiệp ra trường. Điều này được xem như là một phần trong chuẩn đầu ra của ngành.

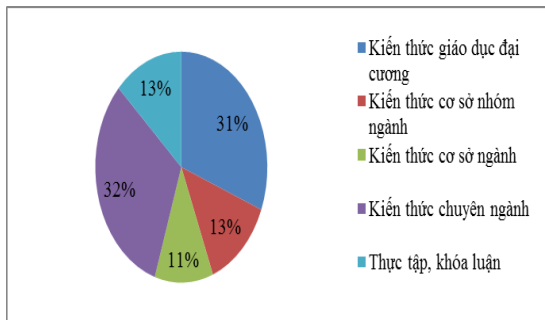
4.5. Điều chỉnh kịp thời nhằm hoàn thiện chương trình đào tạo

Từng bước hoàn thiện chương trình đào tạo là một trong các yếu tố tích cực mà Khoa HTTT Kinh tế đã thực hiện nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực. Đối với các ngành nói chung của Khoa, hàng năm Khoa đều tiến hành rà soát, điều chỉnh linh hoạt chương trình đào tạo.

Trên cơ sở tổ chức các tọa đàm, hội thảo lấy ý kiến góp ý của chuyên gia, các nhà Khoa học, nhà Quản lý từ phía các cơ quan, doanh nghiệp về chương trình đào tạo. Đồng thời, Khoa tổ chức khảo sát thăm dò ý kiến của sinh viên về tình hình giảng dạy và học tập

qua mẫu phiếu khảo sát: “*Phiếu khảo sát tình hình dạy và học*”. Qua đó, Hội đồng khoa học và đào tạo của Khoa sẽ rà soát toàn bộ chương trình đào tạo, đánh giá và điều chỉnh phù hợp; phát huy các mặt tích cực và điều chỉnh những điểm hạn chế, chưa hợp lý. Chẳng hạn như: thay đổi khối lượng tín chỉ của một số môn học, điều chỉnh nội dung kiến thức tăng thời lượng thực hành, hay bổ sung môn học mới hoặc thay thế những môn học không cần thiết.

Cụ thể, Khoa đã giảm bớt thời lượng các môn thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương (từ 42 tín chỉ còn 36 tín chỉ), tăng thời lượng các môn chuyên ngành, trong đó xây dựng các môn học cốt lõi (từ 43 tín chỉ lên 52 tín chỉ). Giảm thời lượng các môn học như: Giáo dục quốc phòng, Giáo dục thể chất, Chính trị...; tăng thời lượng các môn ngoại ngữ, tin học và các môn trong khối kiến thức cơ sở ngành và khối kiến thức chuyên ngành.



Biểu đồ 3. Các khối kiến thức trong chương trình đào tạo

Dựa trên ý kiến góp ý của các chuyên gia và kết quả khảo sát hoạt động dạy và học trong thực tế, Hội đồng khoa học và đào tạo của Khoa HTTT Kinh tế đã thảo luận và thống nhất chỉnh sửa chương trình đào tạo sao cho các môn học phù hợp với yêu cầu thực tế. Sau khi hoàn thiện và được Nhà trường phê duyệt thì chương trình đào tạo mới sẽ được áp dụng cho các khóa đào tạo tiếp theo.

5. Kết luận

Từng bước hoàn thiện chương trình đào tạo là một yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất

lượng đào tạo trong mỗi nhà trường. Xây dựng chương trình đào tạo gắn với nhu cầu xã hội trong thời kì cách mạng công nghiệp 4.0 là mục tiêu mà Khoa HTTT Kinh tế – Trường ĐH CNTT&TT đã thực hiện thành công và ngày càng hoàn thiện, góp phần khẳng định chất lượng đào tạo nguồn nhân lực của Khoa đáp ứng yêu cầu của thực tiễn xã hội. Qua quá trình khảo sát thực tiễn và nhu cầu của các cơ quan, doanh nghiệp; kết hợp với tham khảo ý kiến của các chuyên gia, nhà Quản lý, các Doanh nghiệp và kế thừa những kinh nghiệm của các trường Đại học trong và ngoài nước; đồng thời phát huy thế mạnh riêng của Trường ĐH CNTT&TT, Khoa HTTT Kinh tế đã xây dựng chương trình đào tạo các ngành của Khoa mang đặc trưng riêng, phù hợp với nhu cầu của xã hội. Mỗi cơ sở giáo dục có cách tiếp cận và phương pháp xây dựng chương trình đào tạo khác nhau, việc trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm sẽ góp phần vào mục tiêu chung nâng cao chất lượng đào tạo đại học ở nước ta.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. “Giáo dục Việt Nam trước yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0”, <http://baochinhphu.vn/Khoa-hoc-Cong-nghe/Giao-duc-Viet-Nam-truoc-yeu-cau-cua-cach-mang-cong-nghiep-40/308970.vgp>.
- [2]. Nguyễn Cúc, *Tác động của cuộc CMCN 4.0 đối với cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam và gợi ý chính sách cho Việt Nam*, Học viện Chính trị khu vực I, 2017.
- [3]. http://bvuu.edu.vn/bvu/-/asset_publisher/1SS24BzdXWeD/content/cach-mang-cong-nghiep-4-0-voi-giao-duc-ai-hoc-noi-chung-va-ai-hoc-ba-ria-vung-tau-noi-rieng.
- [4]. Nguyễn Văn Nhã, “Xây dựng chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội”, *Bản tin Đại học Quốc gia Hà Nội*, số 221, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009.
- [5]. Một số Website:
 - Khoa Hệ thống thông tin Kinh tế: <http://eis.ictu.edu.vn/>
 - Trường ĐH CNTT&TT – ĐHTN: <http://ictu.edu.vn/>
 - Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước: <http://www.archives.gov.vn>.